

Số: 07/2018/QĐ-UBND

An Giang, ngày 27 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 351/TTr-SCT ngày 09 tháng 3 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thủ tục xác nhận phù hợp; đề nghị bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với địa điểm đầu tư xây dựng mới cửa hàng xăng dầu, cửa hàng kinh doanh LPG tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định 20/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1. Khoản 1, Điều 1 sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về thủ tục xác nhận phù hợp, đề nghị bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với các địa điểm đầu tư xây dựng mới cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) chai”.

2. Khoản 3, 4 Điều 11 sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 11. Trình tự thẩm định, xác nhận địa điểm đầu tư xây dựng mới cửa hàng kinh doanh LPG chai phù hợp quy hoạch

3. Trong thời hạn chín (9) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế-Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn và địa phương liên quan thẩm định hồ sơ, khảo sát địa điểm thực tế xem xét sự phù hợp quy hoạch và các điều kiện đảm bảo an toàn theo quy định đối với địa điểm dự kiến đầu tư xây dựng, phát triển mới cửa hàng kinh doanh LPG chai.

Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế-Hạ tầng có trách nhiệm trình UBND cấp huyện xem xét, xác nhận sự phù hợp quy hoạch của địa điểm đầu tư xây dựng, phát triển mới cửa hàng kinh doanh LPG chai.

4. Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ khi nhận được Tờ trình của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế - Hạ tầng về việc xác nhận địa điểm đầu tư xây dựng, phát triển mới cửa hàng kinh doanh LPG chai phù hợp quy hoạch được duyệt, UBND cấp huyện có văn bản xác nhận địa điểm đầu tư xây dựng, phát triển mới cửa hàng kinh doanh LPG chai phù hợp quy hoạch được duyệt (Phụ lục 4). Trường hợp địa điểm đầu tư xây dựng, phát triển mới cửa hàng kinh doanh LPG chai không phù hợp quy hoạch được duyệt, UBND cấp huyện cũng có văn bản trả lời, nêu rõ lý do”.

3. Khoản 2, 5 Điều 17 sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 17. Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với địa điểm đầu tư xây dựng mới cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) chai

2. Cụm từ “Sáu (06) tháng một lần (trước ngày 15/01 và 15/07 hàng năm)” được sửa đổi thành “Đến hết tháng 4, tháng 8, tháng 12 hàng năm”.

5. Cụm từ “Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc” được sửa đổi thành “Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc”.

Điều 2. Bãi bỏ một số quy định của Quyết định 20/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về thủ tục xác nhận phù hợp; đề nghị bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với địa điểm đầu tư xây dựng mới cửa hàng xăng dầu, cửa hàng kinh doanh LPG tỉnh An Giang, như sau:

1. Bãi bỏ Chương II gồm các Điều 6, 7, 8 và Chương IV gồm các Điều 12, 13, 14.

2. Bãi bỏ cụm từ “cửa hàng xăng dầu”, “cửa hàng kinh doanh xăng dầu” tại các Điều 1, 2, 4, 5, 18 và 19.

3. Bãi bỏ phụ lục 01 (Mẫu đơn đề nghị xác nhận địa điểm đầu tư xây dựng phát triển mới cửa hàng xăng dầu phù hợp với quy hoạch) và phụ lục 03 (Mẫu văn bản xác nhận địa điểm đầu tư xây dựng, phát triển mới cửa hàng xăng dầu phù hợp với quy hoạch).

4. Bãi bỏ cụm từ “cửa hàng xăng dầu” tại tên gọi, Điều 1 của Quyết định 20/2016/QĐ-UBND và tên gọi của Quy định ban hành kèm theo Quyết định 20/2016/QĐ-UBND.

Điều 3. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 08 tháng 4 năm 2018.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Website Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lê Văn Nung